

Số: 412 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết “Quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội”**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

### **1. Vấn đề trình**

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết “Quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

### **2. Cơ sở pháp lý nội dung trình**

#### **2.1. Căn cứ xây dựng chính sách**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;
- Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;
- Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;



- Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

- Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Thông tư số 82/2022/BTC ngày 30/12/2022 quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

## **2.2. Sự cần thiết ban hành chính sách**

### **a. Đối với công tác cai nghiện ma túy:**

Ngày 05/10/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 62/2022/TT-BTC quy định về quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (sau đây gọi tắt là Thông tư số 62/2022/TT-BTC), Thông tư có hiệu lực từ ngày 19/11/2022; trong đó, quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố. Các quy định chính sách cai nghiện ma túy tại Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 62/2022/TT-BTC có hiệu lực.

Để kịp thời triển khai chính sách của Trung ương, ngày 04/7/2023 Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố Hà Nội để triển khai Thông tư số 62/2022/TT-BTC (*Phụ lục 09 quy định một số nội dung, mức chi thực hiện chế độ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú*). Tuy nhiên vẫn còn một số nội dung Thông tư số 62/2022/TT-BTC không quy định hoặc đã có nội dung nhưng quy định mức chi theo giá của cơ quan có thẩm quyền quyết định như: tiền thuốc, tiền khám sức khỏe định kỳ, mức hỗ trợ tiền học nghề cho người cai nghiện bắt buộc hoặc không quy định nội dung mức chi tiền điện, nước, sinh hoạt văn hóa thể dục thể thao..., đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện, vì vậy cần đề xuất HĐND Thành phố ban hành chính sách đặc thù.

### **b. Đối với công tác giáo dục tại xã, phường, thị trấn**

Ngày 30/12/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 82/2022/TT-BTC quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện



pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thay thế Thông tư số 193/2014/TT-BTC ngày 12/12/2014.

Do vậy, để tiếp tục thực hiện chính sách cai nghiện ma túy và chính sách hỗ trợ đối với công tác giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố thì việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố “Quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội”, là cần thiết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô.

### **3. Thẩm quyền phê duyệt**

- Điểm h, Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định HĐND Thành phố có thẩm quyền “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

- Điểm đ khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách năm 2015 quy định HĐND cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn “Quy định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật”.

- Căn cứ về thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh tại Khoản 1, 2, Khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016: Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ.

### **4. Trình tự thủ tục thực hiện**

#### **4.1. Trình tự theo quy định**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn của Sở Tư pháp về quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND Thành phố (tại Phụ lục 2 Công văn 1009/STP-VBPQ ngày 28/4/2022):

- (1) Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố;
- (2) Soạn thảo hồ sơ dự thảo Nghị quyết;
- (3) Lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết (Lần 1);
- (4) Đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử Thành phố (Lần 1);



- (5) Tổng hợp góp ý, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết (Lần 1);
- (6) Thẩm định của Sở Tư pháp (Lần 1);
- (7) Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tập thể UBND Thành phố xem xét, quyết định trình dự thảo Nghị quyết ra HĐND Thành phố;
- (8) Sau khi có văn chấp thuận của Thường trực UBND Thành phố;
- (9) Lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết (Lần 2);
- (10) Đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử Thành phố (Lần 2);
- (11) Tổng hợp góp ý, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết (Lần 2);
- (12) Thẩm định của Sở Tư pháp (Lần 2);
- (13) Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tập thể UBND Thành phố (Lần 2);
- (14) Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của các Ban HĐND Thành phố;
- (15) Hoàn thiện hồ sơ sau khi thẩm tra;
- (16) Gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến đại biểu HĐND Thành phố.

#### **4.2. Các bước tiếp theo cần thực hiện**

- Xây dựng hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết HĐND Thành phố;
- Hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Nghị quyết trình HĐND Thành phố.

### **5. Nội dung chính sách**

#### **5.1. Chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

- Tiền thuốc cắt cơn (*trừ trường hợp đã được điều trị cắt cơn tại tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng*), giải độc, thuốc điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh cơ hội khác (*nếu có*): tối đa 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định (theo thực tế phát sinh).

- Tiền khám sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần: tối đa 430.000 đồng/người/lần, gồm các nội dung (Giá dịch vụ khám bệnh tại bệnh viện hạng II; Khám sức khỏe toàn diện (không kể xét nghiệm, X-quang); Siêu âm; Chụp X-quang phim  $\leq 24 \times 30$ cm (2 tư thế) và các xét nghiệm khác (tổng phân tích tế bào máu ngoại vi bằng hệ thống tự động hoàn toàn, tổng phân tích nước tiểu) khi có chỉ định của bác sỹ.

- Chi phí học nghề trình độ sơ cấp: 4.000.000 đồng/người/khóa học. Không hỗ trợ tiền học nghề cho học viên bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ lần thứ 2 trở đi đã được học nghề.

Hình thức học nghề thực hiện theo điểm b khoản 6 Điều 5 Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và



sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

### **5.2. Chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập**

Người cai nghiện ma túy tự nguyện có nơi thường trú, tạm trú trên địa bàn Hà Nội, cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập của Thành phố khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy thì được hỗ trợ kinh phí cai nghiện trong thời gian 06 tháng. Cụ thể:

(1) Tiền thuốc cắt cơn, giải độc, thuốc điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh cơ hội khác (nếu có): 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

(2) Thuốc chữa bệnh thông thường, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh cho người bị ốm được điều trị tại cơ sở cai nghiện: tính theo chi phí thực tế và hóa đơn chứng từ hợp pháp.

(3) Tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

(4) Tiền tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí khác: 60.000 đồng/người/6 tháng.

(5) Hỗ trợ chỗ ở.

### **5.3. Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP**

Hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người được giáo dục: 450.000 đồng/tháng/người được giáo dục. Một người có thể được phân công quản lý giáo dục, giúp đỡ nhiều người nhưng không quá 03 người cùng một thời điểm.

## **6. Dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách**

Tổng kinh phí dự kiến khi thực hiện theo mức chi mới: 7.150.690.000 đồng/năm (tăng so với chính sách cũ: 3.737.720.000 đồng/năm, trong đó:

- Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn theo mức chi mới: 1.350.000.000 đồng/năm.

- Ngân sách thành phố theo mức chi mới: 5.800.690.000 đồng/năm (tăng so với chính sách cũ: 2.387.720.000 đồng/năm).

## **7. Kiến nghị, đề xuất**

UBND Thành phố đề nghị Thường trực HĐND Thành phố:

- Đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị quyết “Quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

- Giao UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng Nghị quyết trình HĐND Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2023.

UBND Thành phố kính báo cáo, xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Xin gửi kèm theo Tờ trình các tài liệu có liên quan:

(1) Báo cáo thẩm tra số 43/BC-VHXXH ngày 28/6/2023 của Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố, trong đó chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu, rà soát quy định của Trung ương, các chính sách đặc thù thuộc thẩm quyền của Thành phố đang thực hiện nhưng không còn phù hợp liên quan đến công tác cai nghiện, chỉ đạo xây dựng các chính sách đặc thù mới thuộc thẩm quyền của Thành phố ban hành Nghị quyết;

(2) Văn bản số 1283/UBND-KTTH ngày 04/5/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022;

(3) Tờ trình số 4335 /TTr-SLĐTBXH ngày 24/10/2023 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về đề nghị xây dựng Nghị quyết “Quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

(4) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố. 

**Nơi nhận:**

- Như trên, 
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban-HĐND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- Các Sở: LĐTBXH, TC, TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng: KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn** 